TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MÊ LINH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ---------- **Số**: 168 /2018/QĐST- HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** ---------- *Mê Linh, ngày 26 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 173/2018/TLST-HNGĐ ngày 12/6/2018, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị O**, sinh năm 1990

Bị đơn: **Anh Nguyễn Văn L,** sinh năm 1989

Đều trú tại: thôn Y - xã T- Mê Linh- Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2018

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị O và **anh Nguyễn Văn L**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 01 con Nguyễn Thị Như N, sinh ngày 23/4/2012.

Chị O trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Nguyễn Thị Như N cho đến khi con 18 tuổi trưởng thành nếu không có sự thay đổi nào khác. Tạm hoãn việc đóng góp nuôi con chung cho anh L vì chị O không yêu cầu. Anh L có quyền thăm hỏi, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Hai bên thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị O tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 150.000đ (M*ột trăm năm mươi nghìn đồng)* không yêu cầu anh L phải nộp. Xác nhận chị O đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã thu tại phiếu thu số 0016532 ngày 6/6/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh. Hoàn trả chị O 150.000đ

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÊ LINH
Thẩm phán

***Nơi nhận*:**
- *VKS huyện Mê Linh*
- *Chi cục THA huyện Mê Linh*
- *Các đương sự*
- *UBND xã Tiền Phong*
- *Lưu HS, VP*

Nguyễn Thị Kim Oanh

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MÊ LINH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ---------- **Số**: 174 /2018/QĐST- HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** ---------- *Mê Linh, ngày 31 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 177/2018/TLST-HNGĐ ngày 13/6/2018, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Phương T**, sinh năm 1984

Trú tại: Đạm Nội- Tiền Châu- TP Phúc Yên- tỉnh Vĩnh Phúc

Bị đơn: **Anh Phạm Quang L**, sinh năm 1976

Trú tại: thôn T- xã V- Mê Linh- Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2018

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phương T và **anh Phạm Quang L**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 03 con Phạm Anh T, sinh ngày 01/01/2009; Phạm Tuấn K, sinh ngày 23/5/2013; Phạm Quang S, sinh ngày 6/4/2015.

Chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Phạm Quang S; anh L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Phạm Anh T và Phạm Tuấn K cho đến khi các con 18 tuổi trưởng thành nếu không có sự thay đổi nào khác. Hai bên không phải đóng

góp nuôi con chung cho anh nhưng đều có quyền thăm hỏi, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Hai bên thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Chị Phương T tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 150.000đ (M*ột trăm năm mươi nghìn đồng)* không yêu cầu anh L phải nộp. Xác nhận chị T đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã thu tại phiếu thu số AA/2016/0003485 ngày 15/5/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên- tỉnh Vĩnh Phúc. Hoàn trả chị T 150.000đ

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÊ LINH
Thẩm phán

***Nơi nhận*:**
- *VKS huyện Mê Linh*
- *Chi cục THA huyện Mê Linh*
- *Chi cục THA TP Phúc Yên*
- *Các đương sự*
- *UBND xã Tiền Châu-TP Phúc Yên-VP*
- *Lưu HS, VP*

Nguyễn Thị Kim Oanh